

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Đ - Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

2. Ông Trần Đức H - Nghề nghiệp: công chức tư pháp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Quang B - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vtham gia phiên tòa: ông Đinh Sỹ V- chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 459/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 564/2019/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Trung T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.
Sinh ngày: 10 tháng 01 năm 1979.

Nơi cư trú: khối NX, phường HD, thành phố V, tỉnh K.

Chỗ ở hiện nay: phòng trọ 02, tầng 2, số nhà 02, ngõ 51, đường TD, khối Y, phường HK, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12

Họ và tên bố: Lê Trung C.

Sinh: 1943.

Họ và tên mẹ: Lê Thị M.

Sinh: 1946.

Bố, mẹ đều trú tại: khối NX, phường HD, thành phố V, tỉnh K.

Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: - Năm 2006, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt năm 2008.

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt năm 2010

Tiền án: - Ngày 15/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/2/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 7 năm 2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại phòng trọ số 02, tầng 2, số nhà 02, ngõ 51, đường TD thuộc khối Y, phường HK, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lê Trung T có hành vi tàng trữ phép 6,975g (Sáu phẩy chín trăm bảy mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng, thì bị tổ công tác công an phường H, thành phố V phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra Lê Trung T khai nhận Vào khoảng tháng 6 năm 2019, tại khu vực hồ cá phường CN, thành phố V, Lê Trung T có mua của một người đàn ông tên H (Thành không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T cất dấu vào trong người rồi đi về phòng trọ của mình ở số 02, ngõ 51, đường TD thuộc khối Y, phường HK, thành phố V. Tại đây, T đã lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số còn lại T cất dấu ở trong phòng. Đến ngày 24 tháng 7 năm 2019, khi Thành đang ở nhà thì có Vương Đình Đ (Sinh: 1993, trú tại: xóm 4, xã TL, huyện TC, tỉnh K đến chơi. Khi Đ vừa bước vào phòng thì lực lượng công an phường H, thành phố V đến kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Lê Trung T đã tự nguyện lấy từ trên bàn uống nước đặt sát cửa ra vào của phòng trọ 01 (Một) gói Polyetylen màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu hồng. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng. T khai nhận đó là ma túy đá T mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố V lập ngày 24/7/2019 và Kết luận giám định số 1084/KL-PC09(MT) ngày 27/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu hồng thu giữ của Lê Trung T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu hồng thu giữ của Lê Trung T có khối lượng là 6,975g (Sáu phẩy chín trăm bảy mươi lăm gam)”

Cáo trạng số 486/CT – VKSTP ngày 27/9/2019 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo Lê Trung T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm g khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt: Lê Trung Thanh từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình. Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 6,975 gam ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Lê Trung T.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, nội dung cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại phòng trọ số 02, tầng 2, số nhà 02, ngõ 51, đường TD thuộc khối Y, phường HK, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Lê Trung T có hành vi tàng trữ phép 6,975g (Sáu phẩy chín trăm bảy mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng, thì bị tổ công tác công an phường Hưng Bình, thành phố V phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên mà bị cáo Lê Trung T thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 BLHS mà VKS truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu chí rèn luyện, lao động làm ăn lương thiện mà do thiếu bản lĩnh, ăn chơi đua đòi nên đã sớm sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cách ly khỏi những đối tượng buôn bán ma túy và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Các tình tiết đó được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 BLHS.

Theo lời khai của Lê Trung T, 6,975 gam ma túy có được là do Thành mua cách đây hơn một tháng của một người đàn ông tên H ở phường Cửa Nam không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án: 01 (Một) phong bì thư đựng chất ma túy (Methamphetamine) cần tịch thu tiêu hủy

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Lê Trung T 5 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng số ma túy (Methamphetamine) khối lượng 6,975g thu giữ của Lê Trung T, số tang vật này hiện có tại kho tang vật thi hành án dân sự Thành phố V theo phiếu nhập kho số NK0023 ngày 9/10/2019.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**